TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 05/2024/QĐST- DS	*Quận Ngô Quyền, ngày 05 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Ngô Quyền, Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Ngô Quyền, Hải Phòng tham gia phiên họp: Ông Đoàn Quảng Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 23/2024/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự 525/2024/QĐST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1965; nơi cư trú: Số E đường P, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1967; địa chỉ: Số H Đ, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Phi N, sinh năm 1973; nơi cư trú: Số G đường C, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 21/5/2024 và quá trình giải quyết vụ việc, người yêu cầu bà Nguyễn Thị Bích H trình bày:

Cụ Nguyễn Ngọc L (mất năm 2014) và cụ Lê Thị H2 (mất năm 2019) có 06 người con là Nguyễn Thành S, sinh năm 1960; Nguyễn Thanh H3, sinh năm 1963 (đã mất); Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1965; Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1967;

Nguyễn Thế D, sinh năm 1970 (đã mất); Nguyễn Thị Phi N, sinh năm 1973. Tiểu sử gia đình không ai bị bệnh về tâm thần. Khi sinh ra, ông Nguyễn Thành S sức khoẻ bình thường từ nhỏ đến lớn, được gia đình cho ăn học.

Năm 1978, ông S đi bộ đội và đã bị bệnh về thần kinh khi đang thực hiện nghĩa vụ quân sự. Đến năm 1983 thì về địa phương. Sau khi về nhà được một thời gian đi làm tại Công ty kinh doanh quận N thì đến năm 1987 ông S có biểu hiện tái bệnh như tinh thần hoảng loạn, thần kinh không ổn định, thường xuyên đập phá đồ trong gia đình, có biểu hiện hoang tưởng la hét, chửi bới, đêm không ngủ, đi lang thang khắp nơi. Đến khoảng năm 1988, ông S có khám và điều trị bệnh tại bệnh viện T. Từ năm 1988 đến năm 2010, gia đình tự mua uống thuốc ngoài điều trị cho ông S tại nhà. Đến năm 2010 thì bệnh tình có trở nặng, ông S có khám và điều trị bệnh tại bệnh viện T và được chuẩn đoán Tâm thần phân liệt thể di chứng F20.5. Mặc dù đã được điều trị nhưng bệnh không thuyên giảm. Sau khi điều trị lần cuối tại bệnh viện T vào tháng 7 năm 2010, do điều kiện kinh tế của gia đình không đảm bảo nên từ đó đến nay gia đình không cho ông S điều trị tại bệnh viện mà chỉ cho uống thuốc hỗ trợ giấc ngủ dạng thảo dược.

Bản thân ông S không có vợ con. Trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, ông S không làm bất cứ việc gì, nếu không có người trông thì sẽ tự mở cổng đi lang thang dẫn đến gia đình phải đi tìm kiếm, vệ sinh cá nhân thì phải có người kèm tắm; việc ăn uống thì phải có người ngồi cạnh nếu không sẽ đập phá đồ trong gia đình, dễ bị kích động, không điều khiển được hành vi của mình nên bà H yêu cầu Toà án tuyên bố anh trai bà là ông Nguyễn Thành S mất năng lực hành vi dân sự.

Tuy nhiên, theo Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số 196/KLGĐ ngày 19/7/2024 của V kết luận ông S là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Vì vậy, bà H thay đổi yêu cầu: Đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Thành S có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà Nguyễn Thị Bích H là người giám hộ cho ông S.

* Quá trình giải quyết vụ việc và tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Mạnh H1 và bà Nguyễn Thị Phi N thống nhất với quan điểm của người yêu cầu và đề nghị Toà án tuyên bố ông Nguyễn Thành S có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà Nguyễn Thị Bích H là người giám hộ cho ông S.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm nhân dân Quận N có ý kiến như sau: Về các trình tự, thủ tục tố tụng tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu bà Nguyễn Thị Bích H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận Ngô Quyền nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Yêu cầu về việc "Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi" là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu có nơi cư trú trên địa bàn Quận N nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về yêu cầu của đương sự:

[2] Ông S không có vợ con, bố mẹ đẻ của ông S là cụ Nguyễn Ngọc L (mất năm 2014) và cụ Lê Thị H2 (mất năm 2019). Vì vậy, bà Nguyễn Thị Bích H là em gái ông S có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Thành S có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại khoản 1 Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số 196/KLGĐ ngày 19/7/2024 của V kết luận: "Tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Thành S bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng, bệnh ở giai đoạn thuyên giảm. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.5 Đối tươngj là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 23 của Bộ luật Dân sự, cần chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu: Tuyên bố ông S có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi". Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của bà H về việc tuyên bố ông Nguyễn Thành S là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Về việc chỉ định người giám hộ

[4] Theo tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Do ông S không có vợ con, bố mẹ đẻ đã mất, vì vậy, ông S không có người giám hộ đương nhiên theo Điều 53 của Bộ luật Dân sự. Các anh chị em của ông S gồm ông Nguyễn Thanh H3, (đã mất); bà Nguyễn Thị Bích H; ông Nguyễn Mạnh H1; ông Nguyễn Thế D, (đã mất) và bà Nguyễn Thị Phi N. Bà H, ông H1 và bà N đều thống nhất đề nghị Toà án chỉ định bà H là người giám hộ cho ông S. Xét, bà Nguyễn Thị Bích H có năng lực pháp luật dân sự phù hợp với việc giám hộ, có điều kiện cần thiết để thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ, có đủ điều kiện làm người giám hộ theo Điều 49 của Bộ luật Dân sự. Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Bích H thực hiện việc giám hộ cho

ông S theo Điều 53, khoản 4 Điều 54 của Bộ luật Dân sự. Quyền, nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định tại các điều 57, 58, 59 của Bộ luật Dân sự nên chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Bích H về việc đề nghị Toà án chỉ định bà H là người giám hộ cho ông Nguyễn Thành S.

[5] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Bích H yêu cầu giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm, theo quy định tại Điều 144, khoản 1 Điều 149, Điều 361 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 4, Điều 9 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 144, khoản 1 Điều 149, Điều 361, các điều 370, 371, 372, 376 và 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 23, 49, 53, khoản 4 Điều 54, 57, 58, 59 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 4, Điều 9 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

- Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Bích H:

Tuyên bố ông Nguyễn Thành S, sinh năm 1960; nơi cư trú: Số A gác B Cầu Đ, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Chỉ định bà Nguyễn Thị Bích H là người giám hộ cho ông Nguyễn Thành S. Bà Nguyễn Thị Bích H thực hiện việc giám hộ cho ông Nguyễn Thành S có các quyền, nghĩa vụ sau:

+ Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ;

+ Quản lý tài sản của người được giám hộ (nếu có);

+ Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ;

+ Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ (nếu có);

+ Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ (nếu có);

+ Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Bích H phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Bích H đã nộp tiền tạm ứng lệ

phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng Án phí, lệ phí Tòa án số 0003141 ngày 29/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Bà Nguyễn Thị Bích H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Toà án ra quyết định.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS Quận Ngô Quyền;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thu Phương